

Số: 2442 /CTr-UBND

Kông Chro, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025**

**Phần I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ HẠN CHẾ YẾU KÉM.

I. Về thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu.

1. Phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính: Tập trung phát triển sản xuất hàng hóa, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - dịch vụ, đã huy động nhiều thành phần kinh tế tham gia quá trình phát triển; các doanh nghiệp nhà nước được củng cố, sắp xếp và hoạt động ổn định; kinh tế tập thể đã có bước tiến bộ. Tiếp tục rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân hằng năm đạt 12,03%/năm (mục tiêu kế hoạch đề ra là 10,5%), vượt 1,53% Nghị quyết. Tổng giá trị sản xuất đến năm 2020 đạt 4.383,8 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010), gấp 1,77 lần so với năm 2015. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 44,3%, công nghiệp và xây dựng 35,7%, dịch vụ 20%.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

a. Ngành nông, lâm, thủy sản.

Tập trung tái cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp phát triển theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả. Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 9,2%; giá trị sản xuất năm 2020 đạt 1.903,7 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010), tăng gấp 1,55 lần so với năm 2015; cơ cấu cây trồng, vật nuôi và phát triển kinh tế trang trại, gia trại có sự chuyển dịch tích cực; cơ cấu lại cây trồng phù hợp từng vùng sản xuất, nhiều loại giống ngô, lúa, điều cũ được thay bằng giống mới, đem lại hiệu quả cao; cơ giới hoá đồng bộ trong sản xuất được áp dụng ở hầu hết các địa phương; hình thành một số vùng sản xuất cây ăn quả theo mô hình VIETGAP như quýt đường, na dai, thanh long, nhãn lồng...; sản lượng lương thực có hạt bình quân hằng năm đạt trên 57.000 tấn. Tổng đàn gia súc

61.000 con, vượt 8,9% Nghị quyết và tăng 27,63% so với đầu nhiệm kỳ; con nuôi đặc sản như lợn rừng, dê được nuôi ở nhiều địa phương.

Công tác chăm sóc, quản lý bảo vệ và phát triển rừng được chú trọng. Công tác phòng chống cháy rừng được thực hiện có hiệu quả. Trong 5 năm đã tập trung thu hồi đất rừng bị lấn chiếm và tiến hành trồng mới gần 4.000 ha, nâng tỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn lên 55,76%.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai tích cực, tạo được sự đồng thuận, chung tay góp sức thực hiện trong toàn Đảng bộ, toàn dân. Trong 10 năm triển khai thực hiện bộ mặt nông thôn của huyện có nhiều khởi sắc; đời sống, thu nhập của nhân dân được nâng lên; kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh tiếp tục được tăng cường; đã xuất hiện một số mô hình sản xuất mới đem lại hiệu quả cao; các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn đa dạng hơn; công tác bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được xây dựng trong sạch, vững mạnh; các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện chương trình, vai trò chủ thể ngày càng thể hiện rõ nét hơn. Dự kiến đến hết năm 2020 có 01 xã (*Yang Trung*) đạt chuẩn nông thôn mới và có 01 làng nông thôn mới; bình quân mỗi xã đạt 14,5 tiêu chí.

b) Sản xuất công nghiệp.

Sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng trưởng khá. Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 15,14%; giá trị sản xuất năm 2020 đạt 1.522,8 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010), gấp 2 lần so với năm 2015. Năm 2020, có 135 cơ sở sản xuất công nghiệp, với 9 doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản, tăng 3,1 lần so với năm 2015. Góp phần đáng kể vào đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới của huyện trong những năm qua.

c) Các ngành dịch vụ.

Các loại hình dịch vụ được duy trì và tiếp tục phát triển. Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 13,66%. Dịch vụ thương mại được quan tâm mở rộng; tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2020 ước đạt 957 tỷ đồng, tăng 1,6 lần so với năm 2015. Thị trường hàng hoá ngày càng đa dạng, phong phú, sức mua tăng, mạng lưới mở rộng đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Thị trường ổn định, tăng cường công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam được triển khai tích cực, hiệu quả. Hoạt động của các ngân hàng ngày càng có hiệu quả; dịch vụ vận tải phát triển, đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và đi lại của nhân dân, số phương tiện vận tải hàng hóa và vận tải hành khách đều tăng. Dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển nhanh, hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, nâng cấp, mở rộng ngày càng hoàn thiện.

4. Đẩy mạnh thực hiện đột phá chiến lược về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ phát triển kinh tế - xã hội.

Đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, nông thôn: Hệ thống kết cấu hạ tầng trong 5 năm qua đã phát triển, đã đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm như: Cầu Yang Trung, hệ thống đường giao thông đến xã Đăk Tpan, Đăk Pơ Pho, nâng cấp trường học xã SRó, Ya Ma, Yang Trung, Chur Krey, Trường THPT Hà Huy tập, Trường THCS Dân tộc nội trú, Nhà máy cấp nước thị trấn,

Trạm Y tế xã Chư Krey; trụ sở Liên cơ quan, Tòa án nhân dân, Bảo hiểm Xã hội; nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng khu vực nội thị theo hướng đồng bộ. Hạ tầng nông nghiệp - nông thôn, các thiết chế văn hóa - xã hội và trụ sở cơ quan hành chính được đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm. Các doanh nghiệp tiến hành đầu tư xây dựng nhà máy, tổ chức sản xuất, thu hút lao động góp phần kết nối đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội thúc đẩy kinh tế huyện ngày càng phát triển. Hạ tầng thông tin truyền thông phát triển, mật độ điện thoại đạt 59,8 thuê bao/100 dân. Hạ tầng văn hoá xã hội được chú trọng đầu tư theo hướng kiên cố, chuẩn hoá. Các trường được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết phục vụ cho việc dạy học. Hạ tầng công nghệ thông tin đầu tư trang thiết bị phục vụ cho việc quản lý và điều hành của các cơ quan nhà nước. Hệ thống lưới điện quốc gia, cấp nước sinh hoạt được nâng cấp mở rộng cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân, đến nay có 85% hộ dùng nước hợp vệ sinh, 99,9% hộ dùng điện lưới quốc gia.

5. Hoàn thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Công tác cải cách thủ tục hành chính có những chuyển biến tích cực, qua các năm đều tăng hạng, từ hạng 15 năm 2015 lên hạng 2 năm 2019; nhiều thủ tục hành chính và quy trình giải quyết được đổi mới hợp lý, khoa học, giảm phiền hà cho nhân dân. Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước được thực hiện khá tốt. Công tác tiếp dân thực hiện theo đề án đổi mới của Chính phủ từng bước đi vào nề nếp.

6. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực kinh tế.

Trong 5 năm, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 3.074 tỷ đồng, gấp 1,3 lần so với năm 2015, tăng bình quân 5,18%/năm, trong đó vốn ngân sách nhà nước chiếm 35%, vốn ngoài nhà nước 65%. Tỷ trọng vốn đầu tư của doanh nghiệp và dân cư ngày càng ngày tăng. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước được phân bổ tập trung, không có nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển đem lại hiệu quả tích cực, hạ tầng kinh tế xã hội phát triển đồng bộ.

Thu hút vốn cho đầu tư phát triển được tăng cường, chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu hình ảnh của huyện và cung cấp thông tin kêu gọi, thu hút đầu tư được chú trọng và mang lại hiệu quả; huyện đã ban hành cơ chế khuyến khích tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư vào huyện.

7. Chất lượng nguồn nhân lực và tiềm lực khoa học, công nghệ.

Phát triển nguồn nhân lực: Chất lượng nhân lực ngày càng được cải thiện và nâng cao, đặc biệt là tỷ lệ có trình độ đào tạo đại học, cao đẳng, cơ cấu nhân lực có sự chuyển dịch theo hướng tích cực với tỷ trọng lao động khu vực nông nghiệp, nông thôn trong cơ cấu của nền kinh tế có xu hướng giảm, phân đầu năm 2025 cơ cấu lao động khu vực nông nghiệp thuỷ sản giảm xuống còn 70%, tăng cơ cấu khu vực dịch vụ lên 17% vào năm 2025, công tác đào tạo nhân lực thay đổi theo hướng tập trung nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động. Đội ngũ nhân lực có trình độ đã và đang ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu của người sử dụng lao động. Phân đầu đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 45% năm 2020 lên 50% năm 2025.

Trong 5 năm, huyện đã hỗ trợ 6,5 tỷ đồng để triển khai 19 mô hình, dự án khuyến nông, chuyển giao công nghệ. Một số kết quả nổi bật như: Mô hình trồng cây lạc tiên

LHP 04, mô hình thâm canh cây điều ghép theo hướng phát triển bền vững, mô hình trồng cây mít tại xã Đăk Pơ Pho, mô hình cải tạo đàn bò đực giống, mô hình thâm canh cây bưởi da xanh, cây điều ghép. Các mô hình đều mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, có sức lan toả nhanh, được đông đảo nông dân hưởng ứng nhiệt tình. Thông qua việc tuyên truyền, tập huấn về cây trồng, vật nuôi, đã giúp người dân có kiến thức kinh nghiệm sản xuất, học tập trao đổi, nhiều mô hình nông dân áp dụng cái mới mở rộng sản xuất đã mang lại hiệu quả cao, bền vững, góp phần cải thiện đời sống của người dân.

8. Phát triển văn hóa, xã hội, giảm nghèo và nâng cao đời sống nhân dân.

Về văn hóa: Tập trung thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", gắn với phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*" theo mục tiêu "*5 xây, 5 giảm*" ở địa bàn khu dân cư tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu. Các thiết chế văn hóa được đầu tư cơ bản đồng bộ, rộng khắp đến xã và thôn, làng, tổ dân phố. Phần đầu đến cuối năm 2020 có 48% hộ gia đình đạt chuẩn văn hoá (tăng 14,54%) và 77,02% thôn, làng, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá (tăng 23,45%). Hệ thống thiết chế cơ sở văn hoá được quan tâm, các di tích văn hoá, di tích lịch sử được trùng tu tôn tạo như: khu di tích Tây sơn thượng đạo... Các hoạt động thể dục, thể thao thu hút được nhiều tầng lớp tham gia, tỷ lệ người tham gia tập luyện chiếm 20% dân số. Công tác xã hội hoá hoạt động thể dục thể thao được đẩy mạnh.

Công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm đạt kết quả tích cực. Đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 15,95% năm 2020 (*từ 5.624 hộ năm 2016 xuống còn 1.935 hộ năm 2020*), bình quân giảm 7,57%/năm. Nguồn lực cho công tác giảm nghèo được tăng cường thông qua các chương trình, chính sách. An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cải thiện. Số lao động được giải quyết việc làm hàng năm đạt 624 người/năm, trong 5 năm xuất khẩu được 49 lao động, đem lại nguồn thu nhập trong nhân dân khoảng 3,3 tỷ đồng. Tỷ lệ thất nghiệp của lao động khu vực thành thị giảm còn 9%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 45% tăng 10%. Chất lượng lao động được nâng cao. Cơ cấu lao động đã có sự chuyển dịch phù hợp với chuyển dịch kinh tế. Chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo thực hiện có hiệu quả doanh số cho vay 226,63 tỷ đồng, trong đó: cho vay hộ nghèo: 72,6 tỷ đồng với 2.806 hộ dư nợ; cho vay hộ cận nghèo: 21,899 tỷ đồng với 747 hộ dư nợ; cho vay hộ mới thoát nghèo: 39,279 tỷ đồng với 1.326 hộ dư nợ. Các hoạt động hỗ trợ vay vốn hộ nghèo tiếp tục được các cấp, ngành đặc biệt quan tâm.

Các chính sách liên quan đến bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được cụ thể hoá và xác định ưu tiên trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện. Đến năm 2020 có 14/14 xã, thị trấn được công nhận xã phường phù hợp với trẻ em, đạt 100%. Thực hiện chính sách người có công đã hỗ trợ xây dựng mới 78 nhà, sửa chữa 49 nhà ở.

9. Ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, quản lý tài nguyên và môi trường.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được thực hiện thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng phòng cháy, chữa cháy rừng. Tập trung triển khai nhiều biện pháp quản lý, bảo vệ rừng; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, giám sát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập gỗ tại các cơ sở kinh doanh, chế biến

lâm sản. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường đã được kiểm soát thực hiện đúng theo quy định, quy hoạch. Công tác quản lý nhà nước được tăng cường, nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường từng bước được nâng lên. Tỷ lệ chất rắn ở đô thị được thu gom đạt 82% (tăng 12% so với năm 2015). Đến năm 2020 tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh đạt 85% (tăng 20% so với năm 2015), tỷ lệ dân số thành thị dùng nước hợp vệ sinh đạt 75% (tăng 5% so với năm 2015), Độ che phủ rừng đạt 55,76% đạt 99,57% KH.

Công tác quản lý môi trường được quan tâm, từng bước thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, xử lý khắc phục ô nhiễm trong sản xuất và các hoạt động dễ phát thải ô nhiễm môi trường; công tác tuyên truyền và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường được đẩy mạnh; nhận thức và hành vi bảo vệ môi trường của nhân dân đã được nâng lên, bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang, sạch đẹp hơn.

10. Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm quyền tự do, dân chủ của người dân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí được triển khai thực hiện nghiêm túc, việc lãnh đạo chỉ đạo kiểm tra thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức, hành động và đã đạt được những kết quả quan trọng; chỉ đạo phối hợp kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, thực hiện dân chủ, công khai minh bạch trong các hoạt động. Đồng thời chú trọng tăng cường thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực như: Quản lý bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất đai, thu chi ngân sách, mua sắm tài sản công, các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách xã hội, đền bù giải phóng mặt bằng. Qua kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí 5 năm Đã tiến hành 64 cuộc thanh tra, kiểm tra, điều tra về kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, phát hiện kiến nghị thu hồi, khắc phục hậu quả 529,4 triệu đồng; xử lý hình sự 01 trường hợp; xử lý hành chính 110 trường hợp. Các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định. Đồng thời tăng cường phối hợp thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng đã góp phần tích cực vào việc giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các hành vi tham nhũng.

11. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại chủ động hội nhập quốc tế.

Quốc phòng, quân sự địa phương tiếp tục được tăng cường và giữ vững, phát huy được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng theo phương châm “vững mạnh, rộng khắp”, có số lượng hợp lý, từng bước nâng cao chất lượng, độ tin cậy về chính trị Xây dựng lực lượng dự bị động viên đạt 2,4% so với dân số; quản lý 5.807 quân nhân dự bị; bồi dưỡng kiến thức QPAN cho 1.308 đồng chí. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; công tác huấn luyện ngày càng đi vào nề nếp đạt hiệu quả cao, gắn huấn luyện với phòng chống thiên tai, diễn tập phòng thủ cấp huyện đạt loại giỏi; 100% cấp xã diễn tập chiến đấu phòng thủ đạt loại khá; công tác giáo dục quốc phòng - an ninh đạt chỉ tiêu đề ra; công tác giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu với chất lượng ngày càng được nâng cao trong; công tác chính sách hậu phương quân đội được đảm bảo.

An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo. Triển khai có hiệu quả các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, không để xảy ra các tình huống bị động bất ngờ. Đã ngăn chặn không để Fulro, tin lành Đê Ga, tà đạo Hà Môn và các hiện tượng tôn giáo lạ xâm nhập địa bàn; đảm bảo an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, lễ, tết và diễn tập tác chiến khu vực phòng thủ cấp huyện, xã. Chủ động trong công tác nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết, xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh nông thôn, dân tộc, tôn giáo, mâu thuẫn tranh chấp, khiếu kiện ngay tại cơ sở; tội phạm từng bước được kiềm chế; tỷ lệ điều tra hàng năm đạt trên 90%, trọng án đạt 100%. Không để tội phạm băng nhóm, tội phạm ma túy và tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*” hoạt động. Ý thức chấp hành Luật Giao thông đường bộ từng bước được nâng lên; tai nạn giao thông cơ bản được kiềm chế. Lực lượng Công an huyện, xã được quan tâm xây dựng củng cố, đến nay đã thực hiện đưa Công an chính quy về đảm nhiệm chức danh Trưởng Công an 14/14 xã, thị trấn; các mô hình phòng, chống tội phạm, tuyên truyền pháp luật trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” được duy trì thường xuyên; công tác xây dựng khu dân cư, cơ quan, đơn vị, nhà trường đạt tiêu chí an toàn về an ninh trật tự được thực hiện nghiêm túc, đạt tỷ lệ cao.

12. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trên địa bàn huyện được đẩy mạnh và đổi mới về phương thức hoạt động. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc quán triệt và tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ và Huyện uỷ đến 100% tổ chức cơ sở đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ gắn với xây dựng chương trình hành động để thực hiện, góp phần đưa Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội, diễn biến tư tưởng cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân để chủ động trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tăng cường trách nhiệm của tổ chức đảng trong việc giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên; ngăn chặn, phòng ngừa mọi biểu hiện vi phạm kỷ luật trong Đảng. Kịp thời xây dựng, củng cố, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác trước các thông tin xấu, độc, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh. Hầu hết, các tổ chức cơ sở đảng đều chọn một số nội dung đột phá để chỉ đạo thực hiện, tạo chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII); đề ra nhiều giải pháp cụ thể để khắc phục những khâu yếu, mặt hạn chế; chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề còn bức xúc, nổi cộm ở cơ quan, đơn vị, địa phương và được dư luận quan tâm. Những kết quả đạt được thật sự trở thành động lực, nền tảng thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là công tác xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể, từ đó, đã xuất hiện nhiều tấm gương tốt, phong trào ngày càng lan tỏa thấm sâu trong toàn thể cán bộ và nhân dân, trở thành những hành động cụ thể để xây dựng và phát triển huyện nhà.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

1. Đánh giá chung.

a. Kết quả đạt được.

Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đảm bảo tiến độ, đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra (*16/19 chỉ tiêu đạt và vượt so với Nghị quyết*). Một số kết quả đạt được nổi bật cụ thể như: Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng; khu vực nông, lâm nghiệp phát triển ổn định; khu vực công nghiệp tăng trưởng khá góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng khu vực công nghiệp, dịch vụ từng bước được nâng lên. Thu ngân sách nhà nước tăng. Công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp được chú trọng; hoạt động xúc tiến đầu tư, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, niềm tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư, kinh doanh được tăng lên. Bộ mặt thị trấn ngày càng khang trang, sạch đẹp; 100% các xã có đường bê tông đến từng điểm xã, các đường liên thôn, làng được quan tâm xây dựng. Văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân ngày càng cải thiện. Công tác cải cách hành chính được đưa vào nhiệm vụ trọng tâm, qua các năm đều tăng hạng, từ hạng 15 năm 2015 lên hạng 2 năm 2019. Chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình giảm nghèo đạt kết quả quan trọng, tạo diện mạo mới cho nông thôn, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 7,57%/năm, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Quốc phòng được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; tai nạn giao thông được kiểm chế giảm trên cả ba tiêu chí.

b. Hạn chế, yếu kém.

Bên cạnh những kết quả đạt được, huyện vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đó là: Kinh tế phát triển chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; quản lý nhà nước về kinh tế trên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao, nhất là quản lý tài nguyên - môi trường. Một số mặt hạn chế lĩnh vực văn hóa - xã hội chậm được khắc phục. An ninh nông thôn, trật tự xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định. Hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở còn hạn chế, có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; công tác quản lý, điều hành của chính quyền hiệu quả chưa cao; nguồn cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ hiện nay còn ít. Công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức cơ sở đảng có lúc chất lượng chưa cao.

2. Nguyên nhân

Về khách quan: Huyện có điểm xuất phát thấp, thu nhập chủ yếu của đại đa số nhân dân là từ sản xuất nông nghiệp nhưng diện tích đất canh tác chưa chủ động được nguồn nước tưới, trong khi đó thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán kéo dài, một số cây trồng ngắn ngày dễ mất mùa, giá cả các mặt hàng thiết yếu tăng cao, giá cả và thị trường của một số hàng nông sản chủ lực như: Bắp lai, mỳ, mía, dưa hấu... không ổn định, tác động của dịch tả lợn Châu Phi và đại dịch Covid-19... đã ảnh hưởng lớn đến thu nhập, đời sống nhân dân. Mặt bằng dân trí chưa đồng đều, lực lượng lao động chưa được đào tạo chiếm đa số. Bên cạnh đó chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý một số xã chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Về chủ quan: nền sản xuất của địa phương vẫn còn mang tính tự phát, nhỏ lẻ, chưa khai thác được tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên. Hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở còn thiếu tính năng động, trông chờ ỷ lại ở cấp trên, Mặt trận

và các đoàn thể chưa phát huy hết vai trò trong việc tập hợp phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, truyền thống cách mạng kiên cường, phấn đấu bền bỉ, năng động, sáng tạo chính quyền và nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ.

Hai là, huy động mọi nguồn lực, tranh thủ nguồn vốn của cấp trên, kết hợp với nội lực của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, chăm lo thực hiện tốt công tác vận động nhân dân, mọi chính sách phải vì nhân dân, xuất phát từ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, giảm khoảng cách nghèo, giàu trong các tầng lớp dân cư; chú trọng tổng kết thực tiễn, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Bốn là, nêu cao, phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong củng cố, xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", nhất là công tác phòng, chống tội phạm. Tiếp tục có các giải pháp, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống nhân dân; tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, tạo nền tảng vững chắc xây dựng thế trận an ninh nhân dân, gắn với thế trận quốc phòng toàn dân.

Phần II

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

A. Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025.

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện. Phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện và đề ra lộ trình, thời gian hoàn thành; trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị thống nhất nhận thức, hành động và xây dựng kế hoạch thực hiện.

2. Quá trình thực hiện phải gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng 5 năm 2021-2025 và các nghị quyết, chỉ đạo khác có liên quan. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung cập nhật những chủ trương chính sách mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi thực tiễn, đề cao tinh thần chủ động quyết tâm đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU PHẤN ĐẤU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN HẾT NĂM 2025.

a. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng bình quân 10,5%/năm. Trong đó nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 8,69%; Công nghiệp - xây dựng tăng 11,42%; Dịch vụ tăng 12,48%.

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) 7.221,6 tỷ đồng.

- Tỷ trọng nông - lâm nghiệp- thủy sản chiếm 40,8%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 37,3%; Dịch vụ chiếm 21,9%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 41,5 triệu đồng.

- Thu ngân sách Nhà nước tăng bình quân hàng năm tăng trên 5%.

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 38,46% (5 xã).

- Tổng đàn gia súc 68.000 con.

- Diện tích rừng trồng mới hàng năm đạt 350 ha

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá dịch vụ 4.029 tỷ đồng

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 3.884 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu phát triển văn hoá- xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3%/năm, đến năm 2025 giảm còn 0,95% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020)

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm 1,5%.

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo 92,08%

- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi bậc THCS đạt 91%.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 51,6%.

- Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%.

- Số lao động được tạo việc làm mới 3.875 người

- Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100% và đạt 6,4 bác sỹ/1 vạn dân.

- Số giường bệnh/10.000 dân

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 98%.

c) Về Môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 55,85%.

- Tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch, hợp vệ sinh >93%.

- Tỷ lệ chất rắn đô thị được thu gom đạt 90,4%

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN.

1. Phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng bền vững, giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

a. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Rà soát đề xuất bổ sung các quy hoạch ngành nông nghiệp như: Quy hoạch trồng trọt gắn với công nghiệp chế biến, quy hoạch 3 loại rừng, quy hoạch phát triển thủy lợi gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất.

- Thúc đẩy chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ vào trồng trọt và chăn nuôi, tạo đột phá trong tái cơ cấu ngành nhất là khâu giống chất lượng cao thích ứng biến đổi khí hậu, công nghệ chế biến, bảo quản và giảm tổn thất sau thu hoạch, đẩy mạnh áp dụng và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất, cánh đồng mẫu lớn, tưới tiết kiệm nước. Nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

- Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, đầu nguồn, tăng độ che phủ rừng, phấn đấu năm 2025 tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 56,85%; phòng chống cháy rừng, thực hiện có hiệu quả trồng rừng thay thế, nâng giá trị gia tăng sản phẩm và dịch vụ môi trường rừng.

- Tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích phát triển mô hình hợp tác sản xuất giữa hộ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước để hỗ trợ kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại phát triển.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi, nâng cấp sửa chữa các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, kiên cố hoá kênh mương nhằm chủ động tưới tiêu phục vụ phát triển sản xuất, ổn định đời sống người dân.

- Khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của doanh nghiệp vào nghiên cứu, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Nâng cao năng lực, tạo chuyển biến rõ nét trong chuyển giao tiến bộ kỹ thuật.

- Đẩy mạnh chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, chú trọng nâng cao đời sống vật chất văn hoá, tinh thần của dân cư nông thôn, phấn đấu đến năm 2025 có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đạt chuẩn, thường xuyên đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo huyện kiểm tra, hướng dẫn các xã gặp khó khăn trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới.

- Việc huy động đóng góp của người dân phải được bàn bạc dân chủ và được sự đồng tình nhất trí của người dân, không được yêu cầu dân đóng góp bắt buộc, quá sức dân, không huy động vốn hộ nghèo, hộ khó khăn, gia đình chính sách, người già, tàn tật không nơi nương tựa, đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, đồng thời tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu và tự nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Việc đánh giá, thẩm định và xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới phải thực hiện đúng quy định, các tiêu chí được công nhận đạt chuẩn phải đảm bảo chất lượng và tính bền vững cao, không có nợ xây dựng cơ bản sai quy định.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với khả năng các nguồn lực từ xã hội, doanh nghiệp tham gia vào sự nghiệp xây dựng nông thôn mới.

- Quan tâm đầu tư các tiêu chí chưa đạt chuẩn để sớm đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020 có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu đến năm 2025 có 5 xã đạt

chuẩn nông thôn mới; ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi, y tế, phát triển sản xuất và bảo vệ môi trường gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp tăng thu nhập cho người lao động

b. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chú trọng ưu tiên đào tạo nghề phục vụ trực tiếp cho các chương trình nông nghiệp của huyện, thiết thực theo quy hoạch, kế hoạch phát triển của huyện.

2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa

a. Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Khuyến khích phát triển công nghiệp theo nhóm, chuỗi giá trị, sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến và công nghiệp năng lượng, đảm bảo khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm. Phân đầu tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp xây dựng đạt 11,5%/năm.

- Thu hút đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu có thế mạnh của huyện. Thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các cơ sở chế biến quy mô lớn, có thiết bị, công nghệ tiên tiến, năng lượng sạch.

- Khai thác tối đa cơ hội triển khai và khuyến khích các dự án đầu tư phát triển ngành vật liệu xây dựng trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng như gạch không nung, nhà máy xử lý rác.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực của huyện giai đoạn 2021-2025.

b. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tăng cường công tác nâng cao năng lực thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư, đồng thời tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư lựa chọn các dự án có tính khả thi, hiệu quả.

c. Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đánh giá kết quả hoạt động khai thác khoáng sản giai đoạn 2016-2020 và tham gia lập quy hoạch thăm dò và khai thác chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn huyện năm 2030, xây dựng danh mục các mỏ khoáng sản để ý kiến với các cơ quan có thẩm quyền trong việc cấp giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản, tham gia góp ý việc cấp giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản theo đúng quy định pháp luật.

3. Về thương mại - dịch vụ.

a. Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Phát triển nhanh các mạng lưới buôn bán, bán lẻ từ thị trấn đến nông thôn. Tăng cường công tác quản lý thị trường, ngăn chặn các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn

bán hàng giả, hàng kém chất lượng, thực hiện bình ổn giá cả. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải đầu tư, liên kết phát triển về quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đủ sức cạnh tranh, phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hoá, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, phân đầu sản lượng vận tải vượt kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác quản lý tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động kinh doanh vận tải, siết chặt quản lý điều kiện kinh doanh vận tải, duy trì khai thác dữ liệu từ thiết bị hành trình, tăng cường công tác kiểm tra trong tải xe, xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

b. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tuyên truyền phát triển các hợp tác xã sang mô hình hợp tác xã kiểu mới, củng cố, đổi mới phát triển kinh tế hợp tác, tạo bước chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế tập thể, đa dạng các hình thức hợp tác của nông dân gắn với xây dựng nông thôn mới.

4. Về công tác quy hoạch, đầu tư và thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy các thành phần kinh tế.

a. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Rà soát các quy hoạch đã được phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của huyện, chú trọng lập mới quy hoạch xây dựng đô thị, khu công nghiệp, du lịch, quy hoạch phát triển nông nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, thu hút và hợp tác đầu tư. Cập nhật và công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin và trang Web của UBND huyện về danh mục thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025. Cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận quỹ đất sạch, nguồn lao động địa phương, nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và tuyên truyền phổ biến Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo đối tác công tư, Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Hỗ trợ, tư vấn cho tổ chức, cá nhân về thủ tục để cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thành lập doanh nghiệp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 02 Hoàng Hoa Thám, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Xây dựng chương trình hành động về cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh huyện giai đoạn 2021-2025.

b. Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Xây dựng danh mục, cơ chế khuyến khích phát triển ngành công nghiệp, chính sách thu hút phát triển cụm công nghiệp theo quy hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý phát triển đô thị. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý và kỹ thuật để tập trung nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý kiến trúc và quản lý trật tự xây dựng đô thị.

- Lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, triển khai lộ trình sử dụng vật liệu không nung, khuyến khích ứng dụng các vật liệu mới vào công trình xây dựng.

- Tăng cường công tác quản lý công trình, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý đầu tư xây dựng, nhằm góp phần nâng cao năng lực cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, đồng thời chống thất thoát, lãng phí, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Xây dựng và thực hiện chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà.

- Rà soát, đơn giản hoá thủ tục, nội dung hồ sơ, đơn giản quy trình và rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cấp phép xây dựng.

c. Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân đã đủ điều kiện, đồng thời rà soát các đối tượng chưa đủ điều kiện tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Thực hiện việc định giá đất cụ thể theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin giá đất thị trường để góp ý UBND tỉnh điều chỉnh bảng giá đất 5 năm cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện các nhiệm vụ rà soát đo đạc, cắm mốc, giao đất, cho thuê đất và tăng cường công tác quản lý đất đai.

d. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tuyển dụng và sử dụng lao động, tổ chức tốt việc đào tạo, dạy nghề cho lao động, đặc biệt là lao động nông thôn.

e. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành nhằm kịp thời phát hiện những văn bản trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc tham gia góp ý kiến nghị sửa đổi bổ sung.

- Phổ biến tuyên truyền chủ trương, chính sách mới của đảng, pháp luật của nhà nước liên quan đến kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, chủ trương, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng và hoạt động tư pháp.

5. Tăng cường huy động ngân sách, tài chính, ngân hàng.

a. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tham mưu UBND huyện điều hành dự toán thu, chi ngân sách và tài sản công chặt chẽ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở các cơ quan, đơn vị. Phối hợp với Chi cục thuế

khu vực An Khê - Đăk Pơ - Kông Chro tổ chức thực hiện tốt các Luật Thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm, phân đầu tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm tăng 5%/năm, chủ động xây dựng các phương án đảm bảo nguồn thu cân đối ngân sách địa phương.

- Phối hợp với Chi cục thuế khu vực An Khê - Đăk Pơ - Kông Chro tăng cường công tác đôn đốc thu nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế nhằm hạn chế nợ thuế mới phát sinh. Tăng cường công tác quản lý tài sản công, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản công, xử lý tài sản công, đấu giá tài sản công và quyền sử dụng đất để đảm bảo thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ nhà nước, tránh thất thoát lãng phí tài sản công. Đẩy mạnh sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017.

b. Chi cục thuế khu vực An Khê - Đăk Pơ - Kông Chro chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan

- Triển khai đầy đủ các chính sách thuế, rà soát các loại phí, lệ phí. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan chức năng triển khai thực hiện tốt các Luật về thuế, luật thuế tiêu thụ đặc biệt. Rà soát, cải tiến quy trình, hồ sơ, thủ tục nộp thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục khai thuế, nộp thuế

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành luật thuế, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý thuế trên địa bàn, giám sát việc kê khai, nộp thuế đối với dự án đầu tư mới, dự án đã hoàn thành, đôn đốc thu nợ thuế, kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế phải đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật thuế của nhà nước. Đơn giản hoá quy trình thủ tục hành chính về thuế, đẩy nhanh tiến độ kê khai nộp thuế điện tử, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế

c. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Đông Gia Lai.

- Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế, tăng trưởng tín dụng phù hợp với nâng cao chất lượng tín dụng, tiếp tục đồng hành với doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển. Tăng cường công tác giám sát, bảo đảm tuyệt đối an toàn hệ thống, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định pháp luật

- Tạo mọi điều kiện cho người dân thuận lợi trong việc tiếp cận các dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là tiếp cận vốn tín dụng để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao thu nhập, rút ngắn khoảng cách giữa thành thị và nông thôn.

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tái cơ cấu theo ngành, lĩnh vực.

a. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tham mưu UBND huyện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công cho các dự án theo đúng quy định pháp luật, theo thứ tự ưu tiên, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2021 và xây dựng kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 theo Luật Đầu tư công.

- Tăng cường quản lý, rà soát tình hình, tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là nguồn vốn ngân sách nhà nước. Nâng cao trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình đầu tư dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để công trình sớm triển khai, đúng tiến độ, sớm đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư.

7. Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

a. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đề xuất việc cân đối, phân bổ có hiệu quả vốn đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư hợp lý, đa dạng các hình thức kêu gọi đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng. Ưu tiên các công trình trọng tâm trọng điểm, các công trình phát huy ngay lợi thế. Phân đầu tổng vốn đầu tư trên địa bàn hàng năm tăng 5%/năm.

- Ngoài nguồn vốn đầu tư nhà nước, cần huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ giao thông nông thôn, y tế, giáo dục, an ninh quốc phòng. Các dự án đầu tư thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

- Ưu tiên bố trí vốn nâng cấp các tuyến giao thông nội thị. Quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông tại vùng khó khăn, từng bước đưa thị trấn có kết cấu hạ tầng đồng bộ.

8. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo góp phần đảm bảo phát triển kinh tế xã hội bền vững.

a. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng các chế độ, chính sách, chương trình, dự án để đảm bảo an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; thực hiện bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện tốt công tác tìm kiếm, quy tập và an táng hài cốt liệt sỹ, đẩy mạnh phong trào toàn dân giúp đỡ người neo đơn, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

- Tập trung công tác rà soát hộ nghèo theo tiêu chí giảm nghèo đa chiều áp dụng giai đoạn 2021-2025 đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chính xác cụ thể từng đối tượng. Xây dựng chương trình hành động chương trình giảm nghèo theo chuẩn mới tiếp cận đa chiều nhằm đảm bảo mức sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ y tế, văn hóa, xã hội giành cho mọi người. Xây dựng các giải pháp giảm nghèo nhanh đối với đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện giảm nghèo bền vững, giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bào kinh và đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động nguồn lực đầu tư, thực hiện tốt chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ giảm nghèo đạt dưới 1%. Hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo, xã nghèo, thực hiện định canh, định cư.

- Giải quyết việc làm cho người lao động bằng các chương trình dự án phát triển kinh tế xã hội và tăng cường xuất khẩu lao động, chú trọng giải quyết việc làm bền vững cho người dân tộc thiểu số, phát triển các ngành nghề truyền thống, xây dựng làng nghề thủ công. Tổ chức tốt công tác thông tin việc làm, tạo sự kết nối giữa người lao động với doanh nghiệp

- Phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo cho các lớp dạy nghề đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp. Chú trọng đào tạo lao động nông thôn, đào tạo những ngành nghề phục vụ cho phát triển công nghiệp, du lịch.

b. Bảo hiểm xã hội huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh tổ chức thực hiện Luật BHYT, BHXH thực hiện tốt, kịp thời các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền mở rộng đối tượng tham gia BHYT, BHXH, BHTN.

Kiểm tra công tác thu, đóng BHXH của các cơ quan, doanh nghiệp để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

9. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ.

a. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan

- Tích cực triển khai Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tập trung phát triển giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực gắn với nhu cầu phát triển xã hội.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu kiên cố hóa trường, lớp học, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, tăng tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đi học bậc TH&THCS; thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT để thu hút nhiều học sinh tham gia giáo dục hướng nghiệp, nhằm bổ sung lực lượng lao động qua đào tạo và xuất khẩu lao động. Duy trì cập nhật giáo dục mầm non, tiểu học, trung học sơ ở và xóa mù chữ. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

b. Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan

- Tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức đạt chuẩn theo ngạch và chức danh; phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ và tin học gắn với bố trí sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sau đào tạo theo vị trí việc làm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực, chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cấp xã.

c. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Tổ chức thực hiện tốt Luật Giáo dục nghề nghiệp. Chú trọng đào tạo cho lao động nông thôn, đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

d. Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển kinh tế xã hội, chú trọng nâng cao hàm lượng khoa học và các sản phẩm có lợi thế; chú trọng đầu tư áp dụng các tiến bộ mới về giống cây trồng, vật nuôi; nghiên cứu và triển khai các mô hình áp dụng công nghệ mới trong tưới tiêu; nâng cao trình độ cơ giới hóa nông nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ. Nghiên cứu và triển khai các mô hình đa dạng hóa các loại cây trồng, vật nuôi, áp dụng công nghệ mới trong tưới tiêu để nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích, hàng hóa có sức cạnh tranh cao. Hỗ trợ nâng cao trình độ cơ giới trong nông nghiệp, hỗ trợ phát triển sau thu hoạch.

10. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

a. Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe ban đầu và công tác y tế dự phòng với tinh thần chủ động, tập trung đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, tích cực phát huy công tác phòng chống dịch bệnh không để dịch bệnh lớn xảy ra, xử lý tốt chất thải y tế, làm tốt công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm, phát huy sức mạnh của cộng đồng phòng chống HIV/AIDS.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở các xã, thị trấn. Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật y tế chuyên khoa sâu, tăng cường phối hợp giữa y học cổ truyền và y học hiện đại.

- Củng cố y tế cơ sở, tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các Trạm y tế xã, chú trọng đầu tư xây dựng duy trì các Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia đạt 100% năm 2025. Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở y tế.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng; nâng cao trình độ chuyên môn, trách nhiệm và ý thức cho đội ngũ cán bộ y tế. Mở rộng việc áp dụng chế độ luân phiên cán bộ y tế giúp tuyến dưới nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và thực hiện tốt chính sách thu hút bác sĩ về công tác tại vùng khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chính sách về y tế như bảo hiểm y tế toàn dân, thực hiện chính sách dân số -KHHGD; nâng cao chất lượng dân số; thực hiện các giải pháp đảm bảo mức sinh thấp, hợp lý và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

- Tăng cường quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc chữa bệnh đảm bảo lượng thuốc khi đưa vào sử dụng.

11. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, du lịch, thông tin truyền thông phát thanh truyền hình nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân.

a. Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, cách mạng, dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, tổ chức có hiệu quả phòng trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; đẩy mạnh phòng trào chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình, ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

- Chú trọng xây dựng các thiết chế văn hóa; xây dựng nhà văn hóa ở các xã, thị trấn; xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng ở các thôn, làng, tổ dân phố để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa.

- Củng cố, phát triển hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng, đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất trong trường học, quan tâm phát triển thể thao thành tích cao, quy hoạch quỹ đất dành cho thể dục thể thao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao tăng cường huy động và tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức cá nhân tham gia đầu tư phát triển thể dục thể thao quần chúng và thể thao chuyên nghiệp; đổi mới khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư tài trợ xây dựng các khu trung tâm thể thao du lịch chất lượng để phục vụ sự nghiệp văn hóa thể thao.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử; phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và người dân, tạo điều kiện cho thị trường bưu chính viễn thông phát triển nhanh, lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để người dân thụ hưởng các sản phẩm, dịch vụ mới, giá cước rẻ hơn và chất lượng cao hơn.

- Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình, đặc biệt là công tác tuyên truyền của Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện ở các xã, thị trấn.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả về sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành

b. Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao huyện tiếp tục tăng thời lượng và chất lượng phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng Bahnar để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu hưởng thụ của nhân dân.

12. Bảo vệ khai thác hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái.

a. Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ tài nguyên môi trường tăng cường kỷ luật, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chính sách pháp luật về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, thực hiện tăng trưởng xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh giảm nhẹ thiên tai.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quan trắc môi trường, kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm và xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản, quy hoạch khu vực thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Đầu tư đồng bộ và có hiệu quả các công trình thoát nước, xử lý rác thải, chất thải, xử lý các bãi rác

13. Về công tác quốc phòng an ninh, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng.

a. **Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.**

- Tổ chức tốt công tác giáo dục quốc phòng an ninh, công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng vũ trang, huấn luyện, diễn tập đạt 100% chỉ tiêu. Chú trọng xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với xây dựng xã, thị trấn an toàn sẵn sàng chiến đấu cao đạt mục tiêu "*an toàn về an ninh trật tự*", tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đầu tư xây dựng thao trường diễn tập "3 trong 1" của huyện. Tiếp tục quy hoạch và từng bước đầu tư xây dựng khu căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, khu căn cứ hậu cần - kỹ thuật.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và trình độ pháp luật, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tư pháp, điều tra viên, làm tốt công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan để kịp thời giải quyết các vụ án đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tội phạm, không để xảy ra tình trạng án oan, án sai, án tồn đọng kéo dài. Đảm bảo thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành tư pháp.

b. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phòng chống có hiệu quả âm mưu “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, không để Fulro, tin lành Đê Ga, tà đạo Hà Môn xâm nhập địa bàn; chủ động tấn công trấn áp các loại tội phạm, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm và tai nạn giao thông.

c. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh; chú trọng giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân, gắn tiếp dân với tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để công dân phải chờ lâu, bức xúc dẫn đến khiếu nại vượt cấp; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 17 tháng 2 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, hối lộ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực về công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa tổ chức đảng các đoàn thể quần chúng và chính quyền cơ sở trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện,

tạo chuyên biến rõ rệt để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2021-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng 5 năm 2021-2025

2. Giao phòng Tài chính -Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn, tổng hợp các nội dung vướng mắc để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo UBND huyện định kỳ hàng tháng, quý, năm theo quy chế làm việc.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện Kông Chro./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- BTV Huyện ủy (Báo cáo);
- TTr HĐND huyện (Báo cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Trung